TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2026/HS - ST
Ngày 22 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tùng

Bà Lê Thị Uyên Như

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H (*Tên gọi khác: M*), sinh ngày 22/01/1993 tại tỉnh Quảng Trị; Số CCCD: 045093005144; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 18/2019/HS-ST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 07 (*B*) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" (chấp hành xong ngày 13/5/2023).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Trương Đình T2, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt;

+ Anh Trần Văn T3, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại kiếm lời nên khoảng 17 giờ ngày 09/8/2025 Nguyễn Hữu H sử dụng tải khoản Facebook "*Nguyen Hoa*" liên hệ với tài khoản "*Hiếu N*" của Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị (theo lời khai của H) hỏi mua ma tuý. Sau đó, H1 đến nhà bán cho H một gói ma túy (khoảng 100 viên) với giá 1.000.000 đồng. Nguyễn Hữu H trả trước 300.000 đồng, số tiền còn lại chưa thanh toán. Sau khi mua được ma túy H lấy một phần để sử dụng, số còn lại cất giấu tại phòng ngủ. Sau đó Nguyễn Hữu H tiếp tục liên lạc và hỏi mua của Nguyễn Văn H1 khoảng 100 viên ma túy với giá 2.000.000 (chưa thanh toán) được bọc băng keo cất giấu dưới tấm nệm trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 12/8/2025, Trần Văn T3, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị đến phòng H chơi. Cùng lúc này lực lượng Công an xã T tiến hành kiểm danh, kiểm diện đối với H thì phát phát hiện, thu giữ một túi nilong trong suốt bên trong có 92 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh được cất giấu phía sau tủ lạnh trong phòng ngủ; hai gói băng keo trong suốt, bên trong chứa 125 viên nén màu hồng, 06 viên nén màu xám, 02 viên nén màu xanh và ba túi zip nilong trong suốt đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được cất giấu dưới tấm nệm trong phòng ngủ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu H khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 12/8/2025, Trương Đình T2, sinh năm 1992, trú tại thôn L, xã T, tỉnh Quảng Trị đến nhà hỏi mua ma túy thì Nguyễn Hữu H đồng ý bán cho T2 03 viên ma túy với giá 150.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 92 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh, hình trụ tròn;
- 06 viên nén màu xám, trên bề mặt có in hình quả lựu đạn;
- Các chất rắn dạng tinh thể màu trắng;
- 125 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, hình trụ tròn;
- 01 hộp giấy không rõ hình dạng, kích thước, trên bề mặt có dòng chữ "AOSAI"; 05 túi nilong màu trắng, loại túi zip, kích thước (7x4)cm; 01 mảnh nilong màu đen không rõ hình dạng kích thước; 01 túi nilong màu hồng, loại túi zip, kích thước (9x7)cm, trên bề mặt có chữ "A" màu trắng; 02 đoạn băng keo đen, không rõ hình dạng, kích thước;
- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen xám, nhãn hiệu SAMSUNG. Số IMEI1 352828293303952, Số IMEI2 354462613303951, gắn kèm Vinaphone in số 89840200011631454319 máy đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 18/08/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

"5.1 Mẫu MTH

Mẫu các viên nén màu hồng hình trụ tròn là ma túy, loại *Methamphetamine.* Khối lượng mẫu là 9,97 gam.

Mẫu 01 (một) viên nén màu xanh có khối hương là 0.11g. Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong viên nén màu xanh.

5.2 Mẫu MTHI

Mẫu 06 (sáu) viên nén màu xám (trên bề mặt có in hình quả lựu đạn) là ma túy, loại *Amphetamine*. Khối lượng mẫu là 2,91 gam.

5.3 Mẫu MTH2

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại *Ketamine*. Khối lượng mẫu là 3,41 gam.

5.4 Mẫu MTH3

Mẫu các viên nén màu hồng hình trụ tròn là ma túy, loại *Methamphetamine*. Khối lượng mẫu là 11,75g.

Mẫu 02 (hai) viên nén màu xanh có khối lượng là 0,18g. Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong mẫu các viên nén màu xanh

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghi định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Amphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIB, STT: 5, Nghị định số 57/2022/ND-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất"

Tại bản Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 25/11/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: “Trên các mẫu cần giám định đều không phát hiện thấy dấu vết đường vân".

Tại bản Kết luận giám định số 1892/KL-KTHS ngày 29/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: “Trên các mẫu cần giám định có DNA người, do chất lượng dấu vết kém nên DNA phân tích được không đủ điều kiện để truy nguyên đối tượng".

Tại Bản kết luận giám định số 1364/KL-KTHS ngày 14/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: "Điện thoại di động gửi đến giám định in nhãn hiệu Samsung, màu đen xám, gắn kèm thẻ sim Vinaphone in số 89840200011631454319.

Điện thoại bị khóa bằng mật khẩu, không trích xuất được dữ liệu trên điện thoại.

Tại Bản kết luận giám định số 37/KL-KTHS ngày 20/01/2026 của Phòng K

Công an tỉnh Q, kết luận: "Điện thoại di động gửi đến giám định in nhãn hiệu Samsung, màu đen xám, gắn kèm thẻ sim Vinaphone in số 89840200011631454391.

Không tìm thấy dữ liệu trên danh bạ.

Không tìm thấy dữ liệu liên quan.

Có 45 cuộc gọi trong lịch sử cuộc gọi."

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSQTI-KV ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Căn điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 13 năm đến 14 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/8/2025).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước:

Số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* từ bị cáo Nguyễn Hữu H.

Tịch thu tiêu hủy:

- Số lượng ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu "MT1006", được dán kín bên ngoài túi có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (*Kèm theo Kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 18/08/2025 của Phòng PC09 Công an tỉnh Q*) và 01 (một) túi niêm phong có ký hiệu "BGH" miệng dán kín có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (*Kèm theo Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 25/11/2025 và 1892/KL-KTHS ngày 29/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng*).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen xám, nhãn hiệu SAMSUNG được đựng trong 01 (một) túi niêm phong có mã số "37" bên ngoài túi có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (*Kèm theo Kết luận giám định số 37/KL-KTHS ngày*

20/01/2026 của Phòng PC09 Công an tỉnh Q).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hai gói ma túy được bọc trong băng keo là bị cáo mua của H1 nhằm mục đích cất dấu bán kếm lời. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Khoảng 16 giờ 50, ngày 12/8/2025, tại thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Hữu H có hành tàng trữ trái phép 21,72 gam ma túy loại Methamphetamine; 2,91 gam ma túy loại Amphetamine và 3,41 gam ma tuý loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Tại phiên tòa, Nguyễn Hữu H khai nhận toàn bộ hành vi thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận khoảng 14 giờ ngày 12/8/2025 đã bán 03 viên ma tuý loại Methamphetamine cho Trương Đình T2 với giá 150.000 đồng.

Nguyễn Hữu H đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của

mình, bị cáo đã tự thú về hành vi bán ma túy cho Trương Đình T2 nên cần áp dụng tình tiết *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* và*"Người phạm tội tự thú"* quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo đang có tiền án về tội: "Mua bán trái pháp chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành, sử dụng và các đồ vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại có nhãn hiệu Sam Sung thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác của vụ án.

- Đối với số tiền 150.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Trương Đình T2: Đây là số tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu từ bị cáo số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với Nguyễn Văn H1 (theo lời khai của H) là người bán ma túy cho H. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng chưa có đủ căn cứ buộc tội, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với Trương Đình T2 mua ma túy của Nguyễn Hữu H để sử dụng (không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã chuyển vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của Nguyễn Hữu H vào các ngày 09/8/2025 và 11/8/2025 tại thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị (không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã chuyển vụ việc đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H: **13** ***(Mười ba)*** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/8/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước:

Số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* từ bị cáo Nguyễn Hữu H.

Tịch thu tiêu hủy:

- Số lượng ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu "MT1006", được dán kín bên ngoài túi có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (*Kèm theo Kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 18/08/2025 của Phòng PC09 Công an tỉnh Q*) và 01 (một) túi niêm phong có ký hiệu "BGH" miệng dán kín có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (*Kèm theo Kết luận giám định số 1891/KL-KTHS ngày 25/11/2025 và 1892/KL-KTHS ngày 29/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng*).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen xám, nhãn hiệu SAMSUNG được đựng trong 01 (một) túi niêm phong có mã số "37" bên ngoài túi có chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q (*Kèm theo Kết luận giám định số 37/KL-KTHS ngày 20/01/2026 của Phòng PC09 Công an tỉnh Q*).

(Vật chứng do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/4/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7 - QT;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Thành